

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-PT
Ngày 20 tháng 3 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Triều

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Trâm Anh

Ông Võ Kế Nghiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nàng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nghĩa Biên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/TLPT-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Võ Phước N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 334/2022/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Phước N, sinh năm 1999; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Huyện H, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT: Ấp T, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Số A, đường B, khu đô thị T, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Đăng K (1972) và bà Trương Thị Ngọc A (1981).

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị bắt tạm giữ: Ngày 15/6/2022 cho đến ngày 23/6/2022 được tại ngoại. Đến ngày 04/10/2022 bị bắt tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người chứng kiến:

- Ông Trần Kim S, sinh năm 1984. Vắng mặt

Địa chỉ: Đường Q, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Ông Võ Văn T, sinh năm 1967. Vắng mặt

Địa chỉ: Đường M, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 15/6/2022, tại nhà số A đường B, khu đô thị T, phường V, thành phố R. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R phối hợp Công an phường V tiến hành bắt quả tang Võ Phước N, sinh năm 1999, HKTT: Ấp T, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ bên trong tủ (phía trên kệ nhà bếp): 01 (một) hộp nhựa trong suốt bên trong hộp nhựa có chứa 11 (mười một) viên nén màu xanh, 06 (sáu) viên nén màu vàng. Thu giữ trên bàn bên trong phòng thu âm của Võ Phước N 07 (bảy) chai nhựa, bên trong mỗi chai nhựa có chứa chất lỏng màu đỏ (Bút lục: 01 đến 03).

Quá trình điều tra đã xác định, Võ Phước N là người nghiện ma túy (loại thuốc lắc, khay) từ khoảng tháng 6/2021 và bắt đầu sử dụng chất ma túy (loại nước biển) từ tháng 5/2022. Khoảng đầu tháng 6/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N hỏi bạn bè thì xin được số điện thoại của người thanh niên tên T (không rõ tên thật, địa chỉ). Sau khi có số điện thoại của T thì N dùng điện thoại nhãn hiệu Iphone số Imel: 355777914104959 (là điện thoại cá nhân của N) gọi cho T hỏi mua 20 (Hai mươi) viên thuốc lắc với giá 300.000 đồng/viên thì T đồng ý và hẹn 20 giờ tối cùng ngày giao ở đầu đường B khu đô thị T, phường V, thành phố R với tổng số tiền là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Sau khi mua được ma túy thì N đem về nhà số A đường B, khu đô thị T, phường V, thành phố R và để 20 viên thuốc lắc vào trong hộp nhựa trong phòng để sử dụng dần (từ ngày mua được thuốc lắc đến khi bị bắt quả tang thì N đã sử dụng hết 03 (ba) viên, còn 17 (Mười bảy) viên N tiếp tục để trong hộp nhựa và cất bên trong tủ phía trên kệ nhà bếp.

Ngoài ra trong một lần đi Thành phố Hồ Chí Minh vào khoảng tháng 5/2022, N nghe bạn bè nói là có loại ma túy mới gọi là nước biển nên N hỏi và nhờ người bạn quen ngoài xã hội (không rõ tên thật, địa chỉ) mua dùm 10 (mười chai) với tổng số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng). Sau khi mua được ma túy (nước biển) thì N đem về để trên bàn bên trong phòng thu âm để sử dụng dần và đã sử dụng hết 03

(ba) chai nước biển, còn lại 07 (bảy) chai N để trên bàn bên trong phòng thu âm ở tầng một của căn nhà. Đến khoảng 21 giờ ngày 15/6/2022, tại nhà số A đường số B, khu đô thị T, phường V, thành phố R. Võ Phước N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R phối hợp Công an phường V tiến hành bắt quả tang cùng tang vật (bút lục số 04; 56; 57; 76; 81 đến 100).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Phước N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

* Tại bản kết luận giám định số 547/KL-KTHS, ngày 22/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Mẫu 1:

+11 (mười một) viên nén màu xanh chứa trong 01 (một) hộp nhựa được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 6,2523 gam.

+ 06 (sáu) viên nén màu vàng chứa trong 01 (một) hộp nhựa được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,6721 gam.

- Mẫu 2: Chất lỏng màu đỏ chứa trong 07 (bảy) chai nhựa được niêm phong gửi giám định có thể tích là 413,6 ml. Sau khi tiến hành giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự không đủ điều kiện để kết luận.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/05/2018 của Chính phủ (bút lục số 18).

*** Tại bản kết luận giám định số 3848/KL-KTHS, ngày 19/7/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:**

- Chất lỏng màu đỏ đựng trong 07 chai nhựa được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại GHB (tên khoa học: γ -Hydroxybutyric Acid).

- Hiện tại, Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh không có mẫu chuẩn GHB nên không giám định hàm lượng GHB trong mẫu gửi giám định được.

GHB là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 250, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/05/2018 chính phủ (bút lục số 19).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 248/CT-VKSKG ngày 23/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R đã truy tố bị cáo Võ Phước N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 334/2022/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố R đã quyết định:**

Tuyên bố: Bị cáo Võ Phước N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Phước N 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ: ngày 04/10/2022. Được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ trước từ ngày 15/6/2022 đến ngày 23/6/2022.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và báo quyền kháng cáo trong hạn luật định.

*** Sau khi xét xử sơ thẩm,** Ngày 30 tháng 12 năm 2022 bị cáo Võ Phước N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bị cáo thừa nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng tội của bị cáo và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 là đúng quy định. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại

các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Võ Phước N là người nghiện ma túy (loại thuốc lắc, khay) từ khoảng tháng 6/2021 và bắt đầu sử dụng chất ma túy (loại nước biển) từ tháng 5/2022. Khoảng đầu tháng 6/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N gọi điện thoại cho T (không rõ tên thật, địa chỉ) mua 20 (Hai mươi) viên thuốc lắc với giá 300.000 đồng/viên với tổng số tiền là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Sau khi mua được ma túy thì N đem về nhà ở số A đường số B, khu đô thị T, phường V, thành phố R và để 20 viên thuốc lắc vào trong hộp nhựa rồi để vào trong tủ phía trên kệ nhà bếp để sử dụng dần. Ngoài ra trong một lần đi thành phố Hồ Chí Minh vào khoảng tháng 5/2022, N nhờ người bạn quen ngoài xã hội (không rõ tên thật, địa chỉ) mua dùm 10 (Mười chai) ma túy (nước biển) với tổng số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng). Sau khi mua được ma túy (nước biển) thì N đem về để trên bàn bên trong phòng thu âm để sử dụng dần.

Đến khoảng 21 giờ ngày 15/6/2022, tại nhà số A đường số B, khu đô thị T, phường V, thành phố R, khi đang ở nhà thì Võ Phước N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R phối hợp Công an phường V tiến hành bắt quả tang cùng tang vật. Qua giám định là chất ma túy loại MDMA có khối lượng mẫu gửi giám định là 8,9244 gam và chất ma túy loại GHB (không giám định được hàm lượng). Hành vi nêu trên của bị cáo Võ Phước N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, quá trình điều tra và xét xử bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS cho bị cáo là phù hợp, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết mới. Do đó, cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 06 (sáu) năm tù là phù hợp, đủ tính răn đe nhằm giáo dục, cải tạo để bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho xã hội.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Do bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm là 200.000 đồng.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Phước N.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 334/2022/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Phước N – 06 (sáu) năm tù** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/10/2022. Được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ trước từ ngày 15/6/2022 đến ngày 23/6/2022.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Võ Phước N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của Bản án số 334/2022/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- CQĐT TP. R (1)
- VKSND TP.R (1)
- TAND TP.R (1)
- THAHS TP.R (1)
- CCTHADS TP.R (1)
- Lưu hồ sơ (7);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Minh Triều